

Số: 725 /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày 20 tháng 3 năm 2020



## QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc  
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;  
Căn cứ Luật Xây dựng; Luật Quy hoạch; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều  
của 37 luật có liên quan đến Quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ Quy  
định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng và các quy định hiện hành  
khác có liên quan;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng Hải Dương tại Tờ trình số  
44/TTr-SXD ngày 19/3/2020,

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc đến năm  
2030, tầm nhìn đến năm 2040 (Hồ sơ do Trung tâm quy hoạch đô thị và nông  
thôn lập, Sở Xây dựng thẩm định trình phê duyệt) với các nội dung chính sau:

### I. Hồ sơ:

- Tên gọi: **Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc đến năm 2030, tầm  
nhìn đến năm 2040.**

- Cơ quan tổ chức lập quy hoạch: UBND huyện Gia Lộc.

- Đơn vị tư vấn: Trung tâm quy hoạch đô thị và nông thôn - Sở Xây dựng  
Hải Dương.

- Hồ sơ gồm: 15 bản vẽ quy hoạch, thuyết minh tổng hợp, Quy định quản  
lý theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện và các văn bản kèm theo.

### II. Nội dung quy hoạch:

#### 1. Vị trí, quy mô quy hoạch:

Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc được lập trên phạm vi toàn bộ  
diện tích đất tự nhiên của huyện Gia Lộc theo số liệu thống kê năm 2018:  
11.402,62ha (bao gồm 01 thị trấn Gia Lộc và 22 xã);

Thực hiện Nghị quyết số 788/NQ-UBTVQH14 ngày 16-10-2019 của Ủy  
ban Thường vụ Quốc hội tách 2 xã Liên Hồng, Gia Xuyên sát nhập sang thành  
phố Hải Dương và sát nhập xã Phương Hưng vào thị trấn Gia Lộc; các xã Gia  
Hòa, Trùng Khánh sát nhập vào xã Yết Kiêu, làm giảm số đơn vị hành chính  
huyện Gia Lộc còn 01 thị trấn và 17 xã; Tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch  
9.970,63ha.

Ranh giới nghiên cứu quy hoạch có tiếp giáp:

- Phía Bắc giáp thành phố Hải Dương, huyện Cẩm Giàng;
- Phía Nam giáp huyện Thanh Miện, huyện Ninh Giang;
- Phía Đông giáp huyện Tứ Kỳ;
- Phía Tây giáp huyện Bình Giang.

## **2. Tính chất quy hoạch vùng huyện:**

- Là vùng huyện của tỉnh Hải Dương với định hướng phát triển các ngành kinh tế chủ đạo: Công nghiệp, Dịch vụ thương mại, Nông nghiệp, làng nghề và các ngành kinh tế phụ trợ: Chế biến nông sản thực phẩm, du lịch...;

- Là vùng có vị trí quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa phía Nam của tỉnh Hải Dương. Đầu mối giao thông trung chuyển, giao lưu kinh tế xã hội của tỉnh Hải Dương với thành phố Hà Nội, thành phố Hải Phòng và các vùng lân cận.

- Định hướng phát triển năm 2020 huyện Gia Lộc đạt tiêu chí Huyện nông thôn mới; Sau năm 2020 thị trấn Gia Lộc đạt tiêu chuẩn đô thị loại IV đồng bằng.

## **3. Các chỉ tiêu dự báo phát triển vùng:**

### **3.1. Dự báo tăng trưởng kinh tế:**

- Đến năm 2030: Cơ cấu lao động trong ngành Nông, lâm, thủy sản - Công nghiệp, xây dựng - dịch vụ tương ứng 32% - 43,5% - 24,5%. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 90tr.đ/ng/năm.

- Đến năm 2040: giữ vững tăng trưởng ổn định. Cơ cấu lao động trong ngành Nông, lâm, thủy sản - Công nghiệp, xây dựng - dịch vụ tương ứng 20% - 49,5% - 30,5%.

### **3.2. Dự báo phát triển dân số, lao động:**

- Dân số hiện trạng toàn huyện năm 2019 (sau khi đã tính toán giảm trừ dân số 2 xã Liên Hồng và Gia Xuyên): 132.667 người.

- Dự báo đến năm 2030 dân số toàn huyện khoảng 157.300 người, trong đó dân số đô thị khoảng 71.000 người, chiếm tỷ lệ 45,14%.

- Dự báo đến năm 2040 dân số toàn huyện khoảng 175.500 người, trong đó dân số nội thị 117.900 người, chiếm tỷ lệ 67,95%.

- Dự kiến lực lượng lao động chiếm 60% - 65% tổng dân số toàn huyện.

## **4. Định hướng phát triển không gian vùng:**

### **4.1. Định hướng phát triển đô thị:**

- Giai đoạn đến năm 2030: Hình thành đô thị Gia Tân (đô thị loại V) và nâng cấp phát triển thị trấn Gia Lộc lên đô thị loại IV; giai đoạn 2021-2025 hình thành thêm 3 đô thị mới Đoàn Thượng, Gia Khánh, Toàn Thắng (đô thị loại V); giai đoạn 2026-2030 hình thành 2 đô thị mới Hồng Hưng, Quang Minh (đô thị loại V). Nâng tổng số đô thị trong huyện Gia Lộc là 7 đô thị trong đó có 1 đô thị loại IV.

- Giai đoạn 2030 - 2040: Hình thành thêm 03 đô thị mới: Thống Nhất, Lê Lợi, Yết Kiêu; nâng tổng số đô thị trong huyện Gia Lộc lên 10 đô thị, trong đó thị trấn Gia Lộc là đô thị loại IV, là đô thị hạt nhân của huyện Gia Lộc.

### **4.2. Định hướng tổ chức không gian vùng:**

- Trên cơ sở điều kiện tự nhiên, hiện trạng, tổ chức tổng thể không gian vùng huyện theo mô hình 01 đô thị trung tâm và các đô thị vệ tinh cùng với hệ

thống các trục vành đai phát triển. Trong đó lấy thị trấn Gia Lộc làm hạt nhân phát triển không gian về phía Đông và phía Nam; phát triển về phía Tây giai đoạn sau 2030; các đô thị vệ tinh phát triển lan tỏa xung quanh thị trấn Gia Lộc thông qua các trục đường chính (trục QL.37, QL.38B, TL.393; TL.395 và các trục huyện lộ kết hợp các tuyến giao thông trục xã).

- Chú trọng khai thác các lợi thế phát triển: Công nghiệp; dịch vụ, thương mại; du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng.

- Định hướng phát triển theo 3 vùng không gian: Vùng trung tâm huyện (Trung tâm hành chính, văn hóa, dịch vụ, thương mại, hệ thống công trình công cộng); vùng ven trung tâm (Công nghiệp- dịch vụ, thương mại - đô thị mới); Vùng ngoài trung tâm (Vùng nông nghiệp - du lịch, nghỉ dưỡng).

- Giai đoạn đến năm 2030: Lấy thị trấn Gia Lộc làm không gian trung tâm theo các tuyến QL.37, QL.38B; TL.393, 395, tuyến đường tránh thị trấn Gia Lộc phát triển lan tỏa không gian đô thị về phía Tây và phía Nam, thúc đẩy phát triển không gian lân cận; Ngoài ra phía Nam phát triển mạnh 1 vùng quanh đô thị Quang Minh. Chú trọng đầu tư phát triển không gian đô thị, đầu tư xây dựng các Khu, cụm công nghiệp và cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển kinh tế để nâng cấp thị trấn Gia Lộc lên đô thị loại IV.

- Giai đoạn đến năm 2040: Giữ vững và phát triển ổn định các không gian đô thị đã hình thành, tiếp tục phát triển không gian đô thị về phía Đông. Đầu tư trục mới Bắc Nam kết nối thuận tiện với huyện Ninh Giang, đẩy mạnh phát triển kinh tế của huyện và mở rộng không gian đô thị về phía Nam theo chuỗi đô thị dọc Quốc lộ 38B.

#### 4.3. Định hướng quy hoạch mạng lưới dân cư:

##### \* Khu dân cư đô thị:

- Phía Bắc: Định hướng thị trấn Gia Lộc làm hạt nhân phát triển thành trung tâm đô thị, phát triển lan tỏa với các Khu đô thị phía Nam thành phố Hải Dương, các khu dân cư đô thị phía Đông Bắc và các khu ở mới thuộc đô thị Gia Tân, Gia Khánh.

- Phía Đông: Định hướng đô thị Hồng Hưng với các Khu dân cư đô thị dịch vụ và công nghiệp.

- Khu vực phía Nam hình thành đô thị Quang Minh phát triển các khu ở mới gắn với dịch vụ sinh thái bám theo Quốc lộ 38B.

- Phía Tây: Định hướng phát triển các khu dân cư đô thị ven các trục chính Tỉnh lộ 395, Tỉnh lộ 393 và giáp dân cư cũ thuộc các đô thị Toàn Thắng, Lê Lợi, Đoàn Thượng.

- Khu dân cư nông thôn phát triển lên đô thị: Cải tạo chỉnh trang cho phù hợp định hướng phát triển.

##### \* Điểm dân cư nông thôn:

Đến năm 2020 huyện Gia Lộc đủ tiêu chuẩn đạt Huyện nông thôn mới. Giai đoạn tiếp theo tiếp tục nâng cao chất lượng 19 tiêu chí xã và 9 tiêu chí huyện nông thôn mới theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa, giữ gìn bản sắc văn hóa truyền thống, xây dựng Huyện nông thôn mới bền vững, xã nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu.

Phát triển các điểm dân cư mới theo Quy hoạch xã nông thôn mới và phát triển tại khu vực dọc trục đường trục xã, đường huyện kết hợp với các trung tâm xã, điểm tiêu thụ công nghiệp...

#### 4.4. Định hướng quy hoạch hệ thống hạ tầng xã hội:

##### a) Hệ thống công trình giáo dục, y tế:

- Đến năm 2035: Quy hoạch đất dành cho giáo dục từ bậc mầm non, tiểu học, phổ thông cơ sở tối thiểu đạt  $2,7m^2$ /người; 100% các trường đạt chuẩn quốc gia về cơ sở vật chất và thiết bị giảng dạy.

- Cơ sở vật chất ngành y được củng cố, 100% trạm y tế trong huyện được cải tạo nâng cấp hoặc xây mới đảm bảo đạt chuẩn với trang thiết bị cơ bản. Nâng cao chất lượng Y tế huyện, khuyến khích xã hội hóa ngành y tế để phát triển hệ thống y tế công lập và ngoài công lập.

##### b) Hệ thống công trình văn hóa - thể dục thể thao:

- Đầu tư, mở rộng diện tích khu Trung tâm văn hóa thể dục thể thao của huyện; Xây dựng trung tâm văn hóa thể thao, quảng trường, công viên, giải trí tại các khu vực phía Nam xã Thống Kênh và phía Tây thị trấn Gia Lộc để phục vụ nhu cầu nhân dân.

- 100% các xã có khu văn hóa - thể thao đạt tiêu chí nông thôn mới và 100% các thôn có nhà văn hóa, khu thể thao.

#### 4.5. Định hướng các ngành và lĩnh vực chủ yếu:

##### a) Định hướng phát triển nông nghiệp:

- Giai đoạn 2030 dự kiến giảm diện tích đất nông nghiệp khoảng 1.224ha.

- Giai đoạn 2040 dự kiến giảm diện tích đất nông nghiệp khoảng 1.585ha.

##### b) Định hướng phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, làng nghề:

Định hướng quy hoạch đất phát triển công nghiệp, sản xuất kinh doanh phi nông nghiệp đến 2040 khoảng 771,4ha. Trong đó tổng diện tích đất Khu, cụm công nghiệp đang triển khai và quy hoạch mới khoảng 609,4ha. Quy hoạch, đầu tư các khu, cụm công nghiệp theo quy hoạch phát triển công nghiệp của tỉnh; gắn việc phát triển làng nghề với xây dựng nông thôn mới.

##### c) Định hướng phát triển thương mại dịch vụ du lịch:

- Xây dựng thị trấn Gia Lộc thành trung tâm thương mại dịch vụ của khu vực, phát triển dịch vụ thương mại theo các chuỗi đô thị; Định hướng Quy hoạch đến 2030 trung tâm dịch vụ, giải trí tổng hợp và trung tâm du lịch nghỉ dưỡng phía Nam gần trục đường Bắc Nam tại xã Hồng Hưng và xã Đức Xương; Quy hoạch mạng lưới chợ, siêu thị theo định hướng thương mại của tỉnh.

- Nâng cao chất lượng các ngành dịch vụ như: dịch vụ viễn thông, dịch vụ tài chính, dịch vụ sửa chữa, dịch vụ vận tải, văn hóa giải trí và lưu trú.

- Phát triển du lịch theo hướng chuyên nghiệp, bền vững gắn với bảo vệ môi trường. Xây dựng các tuyến du lịch gắn kết các điểm du lịch của huyện với các tuyến trong và ngoài tỉnh, với du lịch làng nghề; Xây dựng các hoạt động tại các khu du lịch tạo sức hấp dẫn và thu hút du khách đến với huyện Gia Lộc.

**5. Dự báo quy hoạch sử dụng đất toàn huyện:**

STT	Hạng mục	Hiện trạng 2018 (ha)	Quy hoạch 2030 (ha)	Quy hoạch 2040 (ha)
<b>Tổng diện tích đất tự nhiên</b>		<b>9.970,63</b>	<b>9.970,63</b>	<b>9.970,63</b>
<b>I</b>	<b>Đất nông nghiệp</b>	<b>6.338,36</b>	<b>5.113,83</b>	<b>4.752,70</b>
1	Đất trồng lúa	4.660,91	3.864,87	3.558,53
2	Đất trồng cây hàng năm khác	68,26	23,02	17,95
3	Đất trồng cây lâu năm	424,87	297,34	274,86
4	Đất nuôi trồng thủy sản	1.180,97	925,25	898,01
5	Đất nông nghiệp khác	3,55	3,55	3,55
<b>II</b>	<b>Đất phi nông nghiệp</b>	<b>3.632,27</b>	<b>4.856,80</b>	<b>5.217,93</b>
1	Đất ở	1.085,01	1.288,85	1.544,27
1.1	Đất ở tại đô thị	83,32	609,13	1.022,78
1.2	Đất ở tại nông thôn	1.001,69	679,72	521,48
2	Đất công nghiệp, CSSX	301,09	771,4	771,4
3	Đất thương mại dịch vụ	23,45	453,45	478,45
4	Đất công trình sự nghiệp	5,74	6,67	6,67
5	Đất trụ sở cơ quan	15,97	19,02	19,02
6	Đất sinh hoạt cộng đồng	12,22	12,22	12,22
7	Đất Phát triển hạ tầng (giao thông, thủy lợi, năng lượng, VH, y tế, giáo dục, thể thao, chợ)	1.658,62	1.758,73	1.836,73
8	Đất tôn giáo, tín ngưỡng	30,11	30,11	30,11
9	Đất quốc phòng	0,81	2,36	2,36
10	Đất an ninh	1,03	1,03	1,03
11	Đất bãi thải, xử lý chất thải	10,07	10,07	10,07
12	Đất nghĩa trang, nghĩa địa	108,15	125,23	128,69
13	Đất vật liệu làm gốm sứ	0,95	0,95	0,95
14	Sông ngòi, kênh rạch	364,72	364,72	364,72
15	Mặt nước chuyên dùng	13,52	11,18	10,44
16	Đất phi nông nghiệp khác	0,81	0,81	0,81

### **6. Định hướng quy hoạch hệ thống kỹ thuật hạ tầng:**

a) San nền: Không chế cốt san nền các khu vực quy hoạch mới phù hợp với cốt hiện trạng của khu vực.

b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: giữ nguyên các tuyến Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng, Quốc lộ 38B, Quốc lộ 37;

- Cải tạo mở rộng các tuyến Tỉnh lộ 392, 393, 395 toàn tuyến đạt quy mô đường cấp III đồng bằng - lộ giới 45m; định hướng tuyến Đường Vành đai V - Hà Nội theo quy hoạch Vùng thủ đô; đường trục Bắc Nam tỉnh Hải Dương đoạn qua huyện Gia Lộc quy mô đường cấp II đồng bằng - lộ giới 89m; đường vành đai II thành phố Hải Dương có quy mô 42m (qua khu vực đô thị) và 62m (ngoài khu vực đô thị).

- Cải tạo các tuyến đường huyện lộ, đường trục xã.

- Quy hoạch mới 1 số đoạn tuyến kết nối Tỉnh lộ 393 với Quốc lộ 38B qua xã Lê Lợi và Toàn Thắng; đường tránh thị trấn Gia Lộc; đường nối Tỉnh lộ 395 đi thành phố Hải Dương qua xã Thống Nhất...

- Giao thông tĩnh: tiếp tục triển khai bến xe loại I (diện tích 30.000m<sup>2</sup>) tại địa bàn xã Toàn Thắng. Quy hoạch cảng nội địa ICD quy mô khoảng 10ha thuộc xã Yết Kiêu giáp thị trấn Gia Lộc và xã Lê Lợi.

- Giao thông đường sắt: Cập nhật phương án quy hoạch dự kiến Tuyến đường sắt cao tốc Côn Minh - Lào Cai - Hà Nội - Hải Phòng với 02 phương án hướng tuyến: đường sắt đi song song phía nam Cao tốc Hà Nội - Hải Phòng hoặc đi phía Nam KCN Hoàng Diệu, qua trục chính KCN Gia Lộc.

- Giao thông đường thủy: khai thác và phát triển hệ thống giao thông thủy trên các tuyến sông.

c) Hệ thống cấp nước:

Tổng nhu cầu dùng nước đến năm 2040 khoảng 25.955m<sup>3</sup>/ng.đ. Nguồn nước từ các trạm cấp nước Đức Xương (được chuyển từ trạm tăng áp Đức Xương) và trạm bơm tăng áp Thạch Khôi, Hoàng Diệu (nâng công suất).

d) Hệ thống thoát nước mưa:

Toàn bộ huyện Gia Lộc được chia làm 4 lưu vực thoát nước chính:

- Lưu vực 1: Khu vực phía Tây QL.38B, thoát ra sông Kim Sơn, sông Đĩnh Đào và kênh Thạch Khôi - Đoàn Thượng; Gồm các xã: Thống Nhất, Yết Kiêu, Lê Lợi và một phần các xã: Toàn Thắng; Đoàn Thượng, TT Gia Lộc.

- Lưu vực 2: Khu vực phía Đông đường QL.37, thoát ra kênh Chùa So - Quảng Giang và sông Đồng Tràng; Gồm các xã: Gia Tân, Tân Tiến, Gia Khánh, Gia Lương, Hoàng Diệu.

- Lưu vực 3: Khu vực nằm giữa QL.38B và QL.37 xuống đến sông Đĩnh Đào, thoát ra kênh Thạch Khôi - Đoàn Thượng, kênh Chùa So - Quảng Giang và sông Đĩnh Đào; Gồm các xã: Hồng Hưng, Thống Kênh và một phần các xã: Toàn Thắng; Đoàn Thượng, TT Gia Lộc.

- Lưu vực 4: Khu vực phía Nam sông Đĩnh Đào, thoát ra sông Đĩnh Đào, kênh Quang Tiên và kênh Hồng Đức; Gồm các xã Phạm Trấn, Đồng Quang, Nhật Tân, Quang Minh, Đức Xương.

e) Hệ thống thoát nước thải:

Xây dựng mới và hoàn thiện hệ thống thu gom và xử lý nước thải trong các đô thị; Từng bước đầu tư hệ thống thu gom và tiêu thoát nước thải cho khu vực nông thôn. Nước thải KCN xử lý riêng.

f) Hệ thống cấp điện:

Tổng nhu cầu dùng điện (không bao gồm nhu cầu điện KCN, CCN) đến 2040 khoảng 28.385KVA. Nguồn điện từ các trạm cấp điện: TBA 220KV, 110KV trên địa bàn huyện Gia Lộc.

g) Hệ thống thông tin liên lạc: Quy hoạch mạng chuyên dẫn cáp quang Hải Dương - Gia Lộc dọc theo Quốc lộ 38.

h) Chất thải rắn và vệ sinh môi trường: Rác thải sinh hoạt được thu gom chuyên đi trong ngày. Chất thải rắn trên địa bàn huyện Gia Lộc được đưa về Khu liên hợp xử lý CTR Đông Kỳ tại xã Đông Kỳ, huyện Tứ Kỳ.

i) Nghĩa trang, nghĩa địa: Xây dựng các nghĩa trang tập trung nhỏ cho các xã, thị trấn với quy mô từ 3-5 ha/NT; quy hoạch đảm bảo vệ sinh môi trường.

### **7. Đánh giá môi trường chiến lược:**

- Đề ra mục tiêu đảm bảo phát triển kinh tế xã hội gắn với bảo vệ môi trường; Đánh giá xu hướng diễn biến môi trường khi thực hiện quy hoạch với các tác động tích cực tạo ra bởi việc hình thành và phát triển đô thị và một số tác động tiêu cực; Đảm bảo mục tiêu đánh giá, bảo vệ môi trường để phát triển bền vững trong quá trình công nghiệp hóa, đô thị hóa tại huyện Gia Lộc.

- Định hướng các giải pháp quản lý, bảo vệ môi trường, các giải pháp ứng phó với biến đổi khí hậu đảm bảo tối thiểu hóa mức rủi ro; các giải pháp trong quản lý bảo vệ môi trường.

### **8. Các chương trình, dự án ưu tiên thực hiện:**

Xác định các chương trình, dự án ưu tiên đầu tư cho các giai đoạn để thực hiện quy hoạch, đáp ứng yêu cầu phát triển.

\* Nội dung và các chỉ tiêu chi tiết tại Thuyết minh và Quy hoạch kèm theo.

### **III. Quy định quản lý theo đồ án quy hoạch:**

Nội dung chi tiết tại Quy định quản lý theo đồ án Quy hoạch xây dựng vùng huyện Gia Lộc đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2040 do Trung tâm quy hoạch đô thị và nông thôn lập, Sở Xây dựng thẩm định kèm theo.

**Điều 2.** Giao cho UBND huyện Gia Lộc phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức công bố quy hoạch được duyệt đảm bảo đúng thời gian theo quy định; Thực hiện việc cấm mốc, quản lý quy hoạch theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông vận tải; Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công Thương, Văn hóa thể thao và du lịch, Y tế, Giáo dục và đào tạo; Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh; Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Gia Lộc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành. /

**Nơi nhận:**

- Như điều 3;
- TT Tỉnh ủy (đề b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Trung tâm quy hoạch đô thị và nông thôn – sở Xây dựng Hải Dương;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN-GT-XD, Minh (25b)

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Dương Thái**